TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2019/QĐST-HNGĐ	*T1, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1 - TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của người yêu cầu:

1. Chị **Hoàng Thị P**, sinh năm 1987.
2. Anh **Đặng Thanh T,** sinh năm 1975.

Đều có đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Th, xã TL, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị P và anh Đặng Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Phong, huyện T1, tỉnh Thái Bình ngày 16/05/2018, tại thời điểm kết hôn, chị P, anh T đủ điều kiện kết hôn, đó là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh T, chị P đã nhiều lần tìm cách hòa giải mâu thuẫn tuy nhiên mâu thuẫn vẫn thường xuyên xảy ra. Từ tháng 03 năm 2019 anh T và chị P sống ly thân, quan hệ vợ chồng không còn tồn tại trên thực tế, cả anh T và chị P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị P và anh T là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Thị P và anh Đặng Thanh T có 01 (một) con chung là Đặng Hoàng PT, sinh ngày 30/10/2018. Chị P và anh T thỏa thuận giao con chung Đặng Hoàng PT cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc. Anh T không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Chị P được quyền thăm nom, giáo dục con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Chị Hoàng Thị P và anh Đặng Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng.

[4] Về lệ phí: Chị Hoàng Thị P tự nguyện nộp lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị P và anh Đặng Thanh T.

1.2. Về con chung: Giao con chung Đặng Hoàng PT, sinh ngày 30/10/2018 cho anh Đặng Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Chị Hoàng Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T. Chị P được quyền thăm nom, giáo dục con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: Chị Hoàng Thị P và anh Đặng Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thị P phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị P đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009129 ngày 01/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình thành lệ phí. Nghĩa vụ lệ phí của chị P đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1
- UBND xã TL;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền